|  |  |
| --- | --- |
| **ĐIỂM** | **ĐỀ KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II**  **Môn: HOÁ HỌC**  **ĐỀ 1** |

Câu 1 : Cặp chất nào sau đây được dùng để điều chế oxi trong phòng thí nghiệm?

A. KMnO4, KClO3. B. H2O, KClO3.

C. K2MnO4, KClO3 D. KMnO4, H2O.

Câu 2 Nhóm chất nào sau đây đều là oxit ?

A. CaCO3, CaO, NO. B. ZnO, CO2, SO3.

C. HCl, BaO, P2O5. D. Fe2O3, NO2, HNO3.

Câu 3 Nhóm kim loại đều tác dụng với nước là?

A. Ca , Na , Fe, K B. Na , Ba, Ca , K.

C. K , Na , Ba , Al. D. Li , Na , Cu , K.

Câu 4 Nhóm chất nào sau đây đều là Bazơ ?

A. NaOH, Al2O3, Ca(OH)2. B. NaCl, Fe2O3, Mg(OH)2.

C. Al(OH)3, K2SO4, Zn(OH)2 D. KOH, Fe(OH)3, Ba(OH)2.

Câu 5 Oxi phản ứng với nhóm chất nào dưới đây ?

A. C, Cl2, Na. B. C, C2H2, Cu. C. Na, C4H10, Au. D. Au, N2, Mg.

Câu 6 Nhóm chất nào sau đây đều là axit?

A. H2SO4, HCl, HNO3.   B. Ca(OH)2, Cu(OH)2, Fe(OH)3.

C. NaOH, KOH, HCl.  D. KOH, Al(OH)3, FeSO4.

Câu 7 Phản ứng nào dưới đây là phản ứng hóa hợp?

A. CuO + H2 t0 → Cu + H2O

B. CO2 + Ca(OH)2 t0 → CaCO3 + H2O

C. KMnO4 t0 → K2MnO4 + MnO2 + O2.

D. CaO + H2O t0 → Ca(OH)2 .

Câu 8 Dẫn 2,24 l khí H2 ở đktc qua ống sứ nung nóng đựng 4 gam CuO. Khối lượng Cu thu được là

A. 3,2 g.                                  B. 0,32 g. C. 1,6 g.                                  D. 2,4 g.

Câu 9 Thành phần của không khí gồm những khí gì?

A. 20% khí oxi, 79% khí nitơ, 1% các khí khác.

B. 21% khí nitơ, 78% khí oxi, 1% các khí khác.

C. 1% khí nitơ, 78% khí oxi, 21% các khí khác.

D. 21% khí oxi, 78% khí nitơ, 1% các khí khác.

Câu 10 Dung dich Axit làm giấy quỳ tím chuyển thành màu gì?

A. Đỏ.                                     B. Xanh C. Vàng.                                 D. Không đổi màu.

II. TỰ LUẬN:(5 điểm)

Câu 1 a) Oxi hóa 1 kim loại hóa trị II thu được 4g Oxit. Lượng Oxit này có thể tác dụng hoàn toàn với 100ml dung dịch HCL 2M. Xác định tên kim loại và khối lượng kim loại đã phản ứng.

b) Hoà tan hoàn toàn 15,4 gam hỗn hợp Mg và Zn trong dung dịch HCl dư thấy có 7,437 lít khí thoát ra (ở đkc) và dung dịch A. Cô cạn dung dịch A được m gam muối khan. Giá trị của m  là

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

Câu 2. Hoà tan 6,2 gam Na2O vào 100 ml nước. Tính nồng độ C% của dung dịch thu được.

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

Câu 3. Một bạn học sinh đốt cháy hết 1,44 gam một nguyên tố A là kim loại kiềm thổ hoá trị II trong bình chứa oxi vừa đủ. Dẫn toàn bộ sản phẩm đi qua dung dịch nước vôi trong, thì thấy bình nước vôi trong hoá đục và bình nặng thêm 2,88 gam. Nguyên tố A là

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………

…………………………………………………………………………………………………………